
**Bản án số:25/2020/HS-ST
Ngày:28/5/2020.**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Q.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công H, ông Đinh Duy Q.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị H- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh N tham gia phiên tòa: Bà Vũ Như T - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh N tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2020/TLST- HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2020/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Đức T sinh năm 1980 tại xã K, huyện Y, tỉnh N, tên gọi khác: Vũ Văn T.

Nơi cư trú: Thôn Vân Bông, xã K, huyện Y, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 9/12, con ông Vũ Văn H và bà Dương Thị V; có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014. Tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân:

- Ngày 03/5/1999, Công an huyện Y lập hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Chấp hành xong thời hạn giáo dục ngày 01/7/2001.

- Bản án số 01/2009/HSST ngày 04/3/2009, Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh N xử phạt 03 tháng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Bản án số 30/2009/HSST ngày 29/9/2009, Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh N xử phạt 06 tháng án tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, cộng với 03 tháng tù giam tại Bản án số 01/2009/HSST ngày 04/3/2009 của Tòa án nhân dân huyện Y; Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án là 09 tháng tù giam. Chấp hành xong Bản án ngày 12/02/2010.

- Bản án số 24/2010/HSST ngày 02/11/2010, Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong Bản án ngày 11/7/2012.

- Bản án số 140/2013/HSST ngày 30/9/2013, Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh N xử phạt 24 tháng tù giam, hình phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong Bản án ngày 09/5/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/02/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Trần Văn K, sinh năm 1983.

Trú tại: Xóm 4, xã Q, huyện K, tỉnh N. Vắng mặt- có đơn xin xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987.

Trú tại đội 1 Đ, xã K, huyện Y, tỉnh N. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn V, xã K, huyện Y, tỉnh N. Vắng mặt.

3. Vũ Anh T, sinh năm 1983.

Trú tại: Tổ 34, xã T, huyện Đ, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Anh T, sinh năm 1983, trú tại tổ 34, xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và anh Trần Văn K, sinh năm 1983, trú tại xóm 4, xã Q, huyện K, tỉnh N cùng là lái xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát UN 0278, kéo theo rơ moóc Biển kiểm soát UN 0279 (Xe biển kiểm soát Lào). Quá trình làm việc cùng nhau, T và anh K xảy ra mâu thuẫn nên từ ngày 14/01/2020, T không làm chung với anh K và về nhà mẹ đẻ ở thôn Vân Bông, xã K, huyện Y, tỉnh N. Do biết dịp tết, anh K thường gửi xe ô tô tại Cửa hàng xăng dầu Gia Vượng, ở đường tránh thị trấn Me, thuộc địa phận xóm 5, xã , huyện G, tỉnh N, nên khoảng 02 giờ ngày 24/01/2020, T thuê xe ô tô taxi đi từ nhà mẹ đẻ ở huyện Y đi đến Cửa hàng xăng dầu G nhằm mục đích lấy trộm giấy tờ xe ô tô của anh K làm cho anh K bị công ty đuổi việc. Đến nơi, phát hiện xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát UN 0278, kéo theo rơ moóc Biển kiểm soát UN 0279 đang dừng đỗ bên phải Cửa hàng xăng dầu, T sử dụng chìa khóa phụ xe ô tô mà T cầm lúc trước khi nghỉ việc mở cửa phía bên lái của xe và trèo vào cabin, mở cốp xe phía trước ghế lái của xe ô tô, lấy 01 phong bì giấy bên trong đựng các loại giấy tờ xe ô tô, dấu vào trong người rồi đi xuống. Khi xuống, do không khóa được cánh cửa cabin xe ô tô, T khép cánh cửa xe ô tô lại, vứt chìa khóa xuống rìa đường rồi quay trở lại nhà mẹ đẻ ở xã K, huyện Y, tỉnh N. Khoảng 08 giờ sáng cùng ngày, T nói chuyện với Vũ Đức T (anh trai T) về việc trộm cắp giấy tờ xe ô tô của anh K.

Tối ngày 26/01/2020, do biết cửa xe ô tô của anh Trần Văn K không khóa nên Vũ Đức T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để tiêu sài cá nhân. Khoảng 01 giờ ngày 27/01/2020, T mặc bộ quần áo mưa màu vàng, đội mũ bảo hiểm rồi điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 35H8-2273 đi từ nhà tại xã K, huyện Y đến huyện G. T cất xe mô tô tại gốc cây, cách vị trí để xe ô tô của anh K khoảng 70 mét, rồi đi bộ đến Cửa hàng xăng dầu Gia Vượng, tại đường tránh thị trấn Me, thuộc địa phận xóm 5, xã Gia Vượng, huyện G. Khi vào khu vực để xe ô tô, nhìn thấy xe của anh K, T đi thẳng đến cửa bên lái, dùng tay bám vào mép cửa kéo ra rồi trèo vào cabin xe ô tô. T mở hộc đựng đồ ở giữa xe (gần cần số) lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 vỏ màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 loại bàn phím vỏ màu xanh và bỏ vào túi quần phía sau bên phải đang mặc. Sau đó, T mở ngăn đựng đồ phía dưới, lấy 01 sạc dự phòng nhãn hiệu AVA màu trắng, 01 hộp kính bằng nhựa màu nâu bên trong đựng 01 mắt kính thời trang nhãn hiệu Rayban P, 01 hộp đựng dụng cụ sửa móng tay móng

chân màu vàng. Sạc dự phòng và 01 hộp mắt kính T bỏ vào túi áo mưa bên phải, còn hộp đựng dụng cụ sửa móng tay móng chân T để trên mặt thùng đựng nước đá trong cabin xe ô tô. T tiếp tục lục tìm tài sản trong cốp xe phía trên trước ghế lái, thấy 01 phong bì hình chữ nhật màu trắng, kích thước khoảng (20x10) cm, miệng phong bì không dán, bên trong đựng tiền, T bỏ phong bì vào trong túi áo ngực bên trái của áo khoác bên trong. Sau đó, T xuống xe, dùng hai tay đóng cửa cabin, chui người qua gầm 02 xe ô tô đậu bên cạnh và đi bộ quay lại nơi để xe mô tô của mình. Trên đường đi, T lấy chiếc kính trong hộp đựng kính ra, bỏ vào túi áo mưa bên phải, còn hộp đựng kính T ném xuống rìa đường bên phải. Khi điều khiển xe mô tô đi về phía ngã ba Gián Khẩu được khoảng 50 mét, T quay đầu xe mô tô lại, đi vào đường tránh thị trấn Me, đi qua Cửa hàng xăng dầu Gia Vượng khoảng 50 mét, T dừng xe mô tô dựng ở mép đường bên phải rồi đi bộ quay lại Cửa hàng xăng dầu Gia Vượng. Đến chỗ xe ô tô của anh K, T trèo vào cabin, bật đèn pin của chiếc điện thoại Nokia 105 vừa trộm cắp được cho lên miệng soi để tiếp tục tìm tài sản. Nhìn thấy trong cabin có màn hình Camera hành trình của xe, sợ bị phát hiện, T dùng hai tay cầm vào thân trụ của Camera, bẻ cup sang bên phải, rồi cầm hộp đựng dụng cụ sửa móng tay móng chân trên mặt thùng đựng nước đá trong cabin xe, bỏ vào túi áo mưa bên trái. T xuống xe ô tô, đi bộ lại chỗ để xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T mở phong bì đựng tiền, thấy bên trong có số tiền 7.300.000 đồng. Số tiền trộm cắp T đã chi tiêu cá nhân hết. Ngày 07/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G triệu tập Vũ Đức T đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, T đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Đức T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 vỏ màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 loại bàn phím, vỏ màu xanh; 01 sạc dự phòng nhãn hiệu AVA màu trắng; 01 ốp lưng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 bằng nhựa dẻo; 01 kính mắt thời trang nhãn hiệu Rayban P, mắt kính màu nâu, gọng kính bằng titan; 01 hộp đồ dụng cụ sửa móng tay móng chân giả da vỏ màu vàng, bên trong đựng dụng cụ cắt bấm móng tay, móng chân.

Thu giữ tại hành lang bên đường, cách cột điện số 473 khoảng 5 mét, đối diện xưởng xi măng Xuân Thu, đường vành đai Thị trấn M, huyện G 01 hộp đựng kính bằng nhựa màu nâu, có hoa văn chữ GE.

Chị Nguyễn Thị H (là vợ của Vũ Đức T) tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G 01 áo mưa màu vàng nhạt (loại áo bạt); 01 đôi giày vải màu đen, đế giày có viền màu trắng; 01 mũ bảo hiểm ký hiệu INDEX (loại mũ trùm đầu); 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe TAURUS Biển kiểm soát 35H8-2273 màu sơn trắng đen.

Ngày 10/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G có Yêu cầu định giá tài sản số 05/YC-CQĐT yêu cầu định giá tài sản xác định giá trị của: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 vỏ màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 loại bàn phím, vỏ màu xanh; 01 sạc dự phòng nhãn hiệu AVA màu trắng; 01 ốp lưng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 bằng nhựa dẻo; 01 hộp đựng kính bằng nhựa màu nâu, có hoa văn chữ GE, bên trong đựng 01 kính mắt thời trang nhãn

hiệu Rayban P màu nâu, gọng kính bằng titan; 01 hộp đồ dụng cụ sửa móng tay móng chân giả da vỏ màu vàng, bên trong đựng dụng cụ cắt bấm móng tay, móng chân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05/KLĐG-HĐ ngày 10/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện G kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 vỏ màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 loại bàn phím, vỏ màu xanh; 01 sạc dự phòng nhãn hiệu AVA màu trắng; 01 ốp lưng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 bằng nhựa dẻo; 01 hộp đựng kính bằng nhựa màu nâu, có hoa văn chữ GE, bên trong đựng 01 kính mắt thời trang nhãn hiệu Rayban P màu nâu, gọng kính bằng titan; 01 hộp đồ dụng cụ sửa móng tay móng chân giả da vỏ màu vàng, bên trong đựng dụng cụ cắt bấm móng tay, móng chân, có giá trị 2.990.000 đồng. Như vậy, tổng số tài sản Vũ Đức T trộm cắp ngày 27/01/2020 của anh K có giá trị 10.290.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe TAURUS Biển kiểm soát 35H8-2273 màu sơn trắng đen cho anh Nguyễn Văn H.

Viện kiểm sát nhân dân huyện G ra quyết định chuyển: 01 áo mưa màu vàng nhạt (loại áo bạt); 01 đôi giày màu đen, đế giày có viền màu trắng (loại giày vải); 01 mũ bảo hiểm ký hiệu INDEX (loại mũ trùm đầu) là công cụ Vũ Đức T dùng để đi trộm cắp tài sản, đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, để giải quyết theo quyết định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 25/CT- VKS-GV, ngày 24/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng Điều 173 khoản 1 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại gì về kết luận định giá và Bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng đã nêu, sau khi luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Đức T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 47 BLHS; các Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Xử phạt Vũ Đức T từ 09 đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Tịch thu, tiêu hủy 01 áo mưa màu vàng nhạt (loại áo bạt); 01 đôi giày màu đen, đế giày có viền màu trắng (loại giày vải); 01 mũ bảo hiểm ký hiệu INDEX (loại mũ trùm đầu), bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì, được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định vụ án như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội:

Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn nhận tội. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác thể hiện rõ: Lợi dụng việc biết giữa em trai mình là Vũ Anh T và anh Trần Văn K (Là chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát UN 0278, kéo theo rơ moóc Biển kiểm soát UN 0279) có mâu thuẫn trong việc làm ăn và T biết cửa xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát UN 0278 đang gửi tại Cửa hàng xăng dầu Gia Vượng, ở đường tránh thị trấn Me, thuộc địa phận xóm 5, xã Gia Vượng, huyện G, tỉnh N không khóa nên khoảng 01 giờ ngày 27/01/2020, T mặc bộ quần áo mưa màu vàng, đội mũ bảo hiểm rồi điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 35H8-2273 đi từ nhà đến khu vực để xe ô tô Biển kiểm soát UN 0278. Tiếp cận xe của anh K, T đi thẳng đến cửa bên lái, dùng tay bám vào mép cửa kéo ra rồi trèo vào cabin xe ô tô. T đã lục tìm và lấy được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 vỏ màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 loại bàn phím vỏ màu xanh; 01 sạc dự phòng nhãn hiệu AVA màu trắng, 01 hộp kính bằng nhựa màu nâu bên trong đựng 01 mắt kính thời trang nhãn hiệu Rayban P, 01 hộp đựng dụng cụ sửa móng tay móng chân màu vàng; 01 phong bì hình chữ nhật màu trắng, kích thước khoảng (20x10) cm, miệng phong bì không dán, bên trong đựng tiền. T còn dùng hai tay cầm vào thân trụ của Camera, bẻ cup sang bên phải. Sau khi sự việc bị phát giác, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành khám nghiệm hiện trường và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Đức T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã thu giữ các vật chứng đúng như Bản cáo trạng đã mô tả nêu trên.

Rõ ràng bị cáo đã lén lút chiếm đoạt được số tiền 7.300.000 đồng và các tài sản là hiện vật như Bản cáo trạng đã mô tả nêu trên có trị giá theo kết luận định giá tài sản số 05/KLĐG-HĐ ngày 10/02/2020 là 2.990.000 đồng. Như vậy, tổng số tài sản Vũ Đức T lén lút chiếm đoạt ngày 27/01/2020 của anh K có giá trị 10.290.000 đồng nên hành vi của bị cáo T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân của bị cáo và trị giá tài sản bị chiếm đoạt, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo T theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ.

[4] Bị cáo là người đã thành niên, không chịu rèn luyện, tu chí làm ăn chân chính, mong muốn kiếm tiền bất chính dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo gây tâm lý hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu tới tình hình trị an của địa phương.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo. Sau khi phạm tội đã tích cực cùng gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Đó là

những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Do bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần có một hình phạt thật nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, còn phải nuôi hai con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là thỏa đáng.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đối với thiệt hại về tài sản của anh Trần Văn K. Anh K đã được nhận lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 vỏ màu nâu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 loại bàn phím, vỏ màu xanh; 01 sạc dự phòng nhãn hiệu AVA màu trắng; 01 ốp lưng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 bằng nhựa dẻo; 01 hộp đựng kính bằng nhựa màu nâu, có hoa văn chữ GE, bên trong đựng 01 kính mắt thời trang nhãn hiệu Rayban P màu nâu, gọng kính bằng titan; 01 hộp đồ dụng cụ sửa móng tay móng chân giả da vỏ màu vàng, bên trong đựng dụng cụ cắt bấm móng tay, móng chân và được bị cáo cùng gia đình trao trả số tiền là 7.300.000 đồng. Đối với chiếc đế màn hình Camera bằng nhựa lắp trên xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát UN-0278 đã bị Vũ Đức T bẻ gãy và khóa ô tô bị hỏng, anh Trần Văn K cũng xác định tài sản hư hỏng có giá trị không lớn. Anh K không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Do đó phần trách nhiệm dân sự Tòa không xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 áo mưa màu vàng nhạt (loại áo bạt); 01 đôi giày màu đen, đế giày có viền màu trắng (loại giày vải); 01 mũ bảo hiểm ký hiệu INDEX (loại mũ trùm đầu) do chị Nguyễn Thị H (là vợ bị cáo T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G) đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe TAURUS Biển kiểm soát 35H8-2273 màu sơn trắng đen, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn H, (là em vợ của Vũ Đức T). Việc T sử dụng xe mô tô đi trộm cắp tài sản anh Học không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại xe mô tô cho anh Học là phù hợp.

Đối với 01 chìa khóa xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát UN-0278 mà Vũ Anh T dùng để mở cửa xe ô tô sau đó đã vứt xuống rìa đường. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được.

Đối với Vũ Anh T vào ngày 24/01/2020 đã lấy 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Văn K, 02 giấy đăng ký xe ô tô, 02 giấy chứng nhận bảo hiểm, 02 giấy đăng kiểm đều của xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát UN 0278 và Rơ moóc Biển kiểm soát 0279, 02 hóa đơn mua hàng đề ngày 24/01/2020, với mục đích để anh K bị đuổi việc. Ngày 31/01/2020, T đã gửi trả lại các giấy tờ trên cho anh K. Hành vi của T không liên quan gì đến hành vi ngày 27/01/2020 của bị cáo T, đồng thời do các giấy tờ trên không phải là tài sản, không phải là giấy tờ có giá nên Vũ Anh T không phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên đây:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuyên bố bị cáo Vũ Đức T(Vũ Văn T) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt Vũ Đức T(Vũ Văn T) 09(Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu, tiêu hủy 01 áo mưa màu vàng nhạt (loại áo bạt); 01 đôi giày màu đen, đế giày có viền màu trắng (loại giày vải); 01 mũ bảo hiểm ký hiệu INDEX (loại mũ trùm đầu) . (Đặc điểm chi tiết các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G với Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, ngày 24/4/2020).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Đức T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- Công an huyện GV;
- Chi cục THADS huyện GV;
- VKSND huyện GV;
- Bị cáo; người tham gia TT khác;
- Lưu HS, VP.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN HỮU Q